

Bản án số: **109/2021/HS-ST**

Ngày: 13 - 05 -2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* **Bà Trần Xuân Hương**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Tạ Đức Minh**

**Ông Nguyễn Đức Thắng**

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan - Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở - quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2021/QĐXXST-HS ngày 05/4/2021 đối với bị cáo:

**DƯƠNG NGỌC H** - sinh năm 1987. HKTT và chỗ ở: tổ dân phố Đồi, phường BQ, thành phố SC, tỉnh TN; nghề nghiệp: Tự Do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Ngọc B và bà Đào Thúy V; Vợ: Nguyễn Thị M; Có 02 con: lớn SN 2016, nhỏ SN 2017; tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 073 ngày 04/01/2021 bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo, đầu thú bị bắt tạm giữ ngày 04/01/2021 (Có mặt).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

**- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1968**

Địa chỉ: P908 CT2A, MĐ 2, NTL, Hà Nội

**- Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1968**

Địa chỉ: P908 CT2A, MĐ 2, , Hà Nội

**- Chị Nguyễn Khánh H1, sinh năm 1991**

Địa chỉ: P908 CT2A, MĐ 2, NTL, Hà Nội

**- Anh Hoàng Xuân Tr, sinh năm 1993**

HKTT: Thôn An Trà, xã Sơn Hà, huyện BT, tỉnh LC

**- Chị Lù Thị B, sinh năm 1992**

Địa chỉ: Thôn An Trà, xã Sơn Hà, huyện BT, tỉnh LC

**- Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1974**

Địa chỉ: Thôn An Trà, xã Sơn Hà, huyện BT, tỉnh LC

**- Chị Nguyễn Thị Bích Ng, sinh năm 1993**

Địa chỉ: Tổ 42 (nay là tổ 4), phường YT, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái  
(Đều vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 15h10' ngày 21/09/2018, Công an phường Phúc Đồng, quận Long Biên, TP.Hà Nội nhận được tin báo từ anh Nguyễn Tuấn T về việc có một số người tụ tập tại số nhà 69, Ngõ 229 Nguyễn Văn Linh, phường Phúc Đồng, Q.Long Biên, TP.Hà Nội để mua bán thận ( bộ phận cơ thể người).

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Công an đã tổ chức kiểm tra tại địa chỉ nêu trên. Qua trình kiểm tra phát hiện có các đối tượng đang ở trong nhà gồm:

1. Họ và tên: Dương Văn L, SN: 1987.  
HKTT: xã Tân Liên, huyện VB, TP.Hải Phòng.
2. Họ và tên: Dương Ngọc H, SN: 1989.  
HKTT: P.BQ, TP.SC, tỉnh TN.
3. Họ và tên: Hoàng Xuân Tr, SN: 1993.  
HKTT: thôn An Trà, xã Sơn Hà, huyện BT, tỉnh LC.
4. Họ và tên: Nguyễn Thị Bích Ng, SN: 1993 (là bạn gái của L)  
HKTT: P.YT, TP.Yên Bái, tỉnh Yên Bái.
5. Họ và tên: Nguyễn Hồng Ph, SN: 1985.  
HKTT: Xuân Thắng, CD, TP.Cần Thơ.
6. Họ và tên: Phạm Văn Th, SN: 1988.  
HKTT: Xã Toàn Thắng, huyện TL, TP.Hải Phòng.
7. Họ và tên: Nguyễn Hoàng L1, SN: 1976.  
HKTT: Xã Tr Xuân B, huyện TL, TP.Cần Thơ.
8. Họ và tên: Vàng Văn Ph1, SN: 1991.  
HKTT: Xã Bằng Lang, huyện QB, tỉnh Hà Giang.
9. Họ và tên: Hoàng Xuân H2, SN: 1980.  
HKTT: Xã Cẩm Huy, huyện CX, tỉnh Hà Tĩnh.
10. Họ và tên: Nguyễn Văn Kh, SN: 1990.  
HKTT: Thôn Tân Lập, xã NL, huyện TY, tỉnh Bắc Giang

Cùng một số tài liệu giấy tờ liên quan đến hồ sơ ghép thận.

Tại chỗ các đối tượng khai nhận: Dương Văn L là người đã đứng ra thuê phòng trọ nêu trên để tổ chức việc mua bán thận, Dương Ngọc H được L thuê giúp việc cho L, Hoàng Xuân Tr là người đã bán thận và 07 người gồm Nguyễn Hồng Ph, Phạm Văn Th, Nguyễn Hoàng L1, Vàng Văn Ph1, Hoàng Xuân H2, Nguyễn Văn Kh và Nguyễn Tuấn T đều do L và H đưa về đang ở tại chỗ ở trên của L để chờ bán thận.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ các đồ vật tài liệu liên quan và đưa những người có tên trên đến trụ sở để làm việc.

*Tại cơ quan điều tra, Dương Văn L, Dương Ngọc H, Hoàng Xuân Tr và Nguyễn Thị N khai nhận:*

Do có nhu cầu bán 01 quả thận của mình để lấy tiền nên từ khoảng tháng 5 năm 2016, Hoàng Xuân Tr - SN: 1993, HKTT: thôn An Trà, xã Sơn Hà, huyện BT, tỉnh LC đã tìm hiểu tại trang bán thận trên mạng internet. Sau khi đi kiểm tra sức khỏe thấy đủ điều kiện hiến thận, Tr đăng tin bán thận trên mạng xã hội Facebook và để lại số điện thoại của mình mục đích để xem ai muốn mua thận thì liên lạc.

Khoảng đầu tháng 6 năm 2018, Dương Văn L thấy Tr đăng tin có nhu cầu bán thận nên L nảy sinh ý định sẽ mua thận của Tr rồi bán lại cho người có nhu cầu mua thận để ghép tạng mục đích kiếm tiền chênh lệch. L liên lạc với Tr rồi trao đổi và thống nhất mua 01 quả thận của Tr với giá 260.000.000 đồng, ngoài ra L chịu các chi phí điều trị phẫu thuật cắt thận và chăm sóc hậu phẫu cho Tr, Tr đồng ý. Đến giữa tháng 6/2018, Tr xuống Hà Nội gặp L. L đưa Tr đến nhà trọ của L ở số 3, ngõ 2, LY, phường BD, quận HBT, Hà Nội và cho Tr ăn ở, nghỉ ngơi tại đó. Khoảng 8h ngày hôm sau L đưa Tr đến Phòng khám MT (đối diện Bệnh viện 108, Hà Nội) để khám chức năng 3 thành phần đối với người hiến thận. (gồm: xét nghiệm máu, chụp X quang và siêu âm ổ bụng). Đến chiều cùng ngày L lấy kết quả khám chức năng của Tr, thấy đạt yêu cầu nên L nói với Tr “Oke rồi, ngày mai anh đưa em đến bệnh viện Việt Đức để làm các thủ tục đăng ký hiến thận và xét nghiệm”. Khoảng 7h sáng hôm sau, L đưa Tr đến bệnh viện Việt Đức đăng ký hiến thận (Do việc mua bán thận không được pháp luật cho phép nên Dương Văn L đã hướng dẫn anh Hoàng Xuân Tr làm các thủ tục pháp lý, viết đơn tự nguyện hiến thận và làm hồ sơ hiến thận để hợp thức hóa việc mua bán thận). L đưa Tr lên tầng 2, phòng 242 Trung tâm điều phối và ghép tạng quốc gia. L dặn Tr: “Nếu bác sĩ hỏi vì sao muốn hiến thận thì em nói muốn hiến thận cứu người. Bác sĩ hỏi có liên quan đến môi giới tiền bạc gì không, thì em phải trả lời là không. Bác sĩ hỏi thế đã có người nhận thận chưa thì em phải trả lời là chưa có người nhận thận và để lại số điện thoại cho bác sĩ”, Tr đồng ý. Sau đó, L đi về trước. Tr tự đi làm các xét nghiệm và trả lời theo căn dặn của L rồi thông báo lại kết quả cho L biết. Mọi chi phí cho Tr trong quá trình khám, xét nghiệm trước khi bán thận đều do L bỏ ra. Trong quá trình ăn ở, nghỉ ngơi chờ kết quả và làm các thủ tục xét nghiệm tiếp theo, L đã cho Tr ứng trước số tiền bán thận là 41.000.000 đồng để Tr chi tiêu cá nhân và gửi trước về cho gia đình.

Sau khi tìm được người bán thận là Tr, L tiếp tục tìm người mua thận. Khoảng cuối tháng 6/2018, L ngồi uống nước tại quán Cafe gần cổng bệnh viện Việt Đức thì gặp Nguyễn Văn T, SN: 1994, HKTT: Đội 2, thôn Kiều Mộc, xã CD, BV, Hà Nội. L hỏi T: “Ông có biết ai có nhu cầu muốn mua thận không, tôi có biết một người muốn bán thận”, T nói: “Nếu tôi biết ai có nhu cầu muốn mua thận thì tôi sẽ giới thiệu cho ông”. Sau đó L và T cho nhau số điện thoại (lúc này L giới thiệu tên là Bảo), T và L thỏa thuận: nếu T giới thiệu được người mua thận cho L thì L sẽ trả tiền hoa hồng cho T rồi cả hai đi về, sau đó T đã đăng tin trên mạng xã hội Facebook để tìm người mua thận giúp cho L.

Khoảng tháng 7 năm 2018 thì Nguyễn Thị N - SN 1968 có chồng là ông Hoàng Văn C - SN; 1969, HKTT: tổ 11, thị trấn ST, huyện CK, tỉnh PT bị bệnh suy thận và đã phẫu thuật cắt bỏ hai quả thận tại bệnh viện Việt Đức. Do có nhu cầu cần ghép thận cho chồng nên N lên mạng xã hội tìm thì thấy Nguyễn Văn T có đăng thông tin “bán thận” và để lại số điện thoại trên mạng facebook. N đã chủ động gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T để trao đổi mua thận và yêu cầu T cho gặp người bán thận. Khoảng 02 ngày sau, T đưa L và Tr đến gặp N tại khu vực bệnh viện Việt

Đức. Qua trao đổi với L, N đồng ý mua của L 01 quả thận (của anh Tr) để ghép cho chồng là ông Hoàng Văn C. Việc L giao dịch bán thận cho bà N với giá 450.000.000 đồng thì anh Tr không được biết).

Sau khi thỏa thuận với N, L đưa Tr đi làm các thủ tục, xét nghiệm để tiến hành ghép thận của Tr cho ông C. N và L thống nhất: nếu kết quả xét nghiệm giữa Tr và ông C phù hợp để ghép thận của ông C thì N sẽ trả số tiền mua thận cho L ngay sau khi ông C lên bàn mổ ghép thận.

Cũng vào khoảng tháng 7/2018, Dương Ngọc H đi khám tại Bệnh viện đa khoa Hữu Nghị Việt Đức thì gặp và làm quen với Dương Văn L. Qua nói chuyện, L biết H cũng là người đã từng hiến thận cho người quen, hiện tại H không có việc làm ổn định và hoàn cảnh gia đình khó khăn nên L đề nghị H về làm việc và ở cùng L, H đồng ý. L thuê H với giá 6.000.000 đồng/01 tháng và bao H ăn ở, nhiệm vụ của H là sử dụng trang cá nhân của H trên mạng xã hội Facebook để đăng tin, bài tìm người bán thận, khi tìm được người bán thận thì H đưa người bán thận đến chỗ ở trọ của L để chờ làm các thủ tục khám, xét nghiệm xem có đủ điều kiện để bán thận hay không. L bao ăn ở cho những người này tại nhà trọ (lúc này L đã chuyển đến ở trọ tại số nhà 69, ngõ 229 NVL, phường PD, Q.Long Biên, TP.Hà Nội). Hoàng có trách nhiệm đưa đón người có nhu cầu bán thận đi khám, xét nghiệm làm thủ tục trước khi bán thận. Với mỗi Tr hợp bán thận thành công, L thỏa thuận sẽ chia cho H 10.000.000 đồng. Nếu người mua thận trả tiền nhiều hơn thì L sẽ chia cho H thêm. H đồng ý và đã đăng tin về nội dung “mua thận” và “bán thận” lên mạng xã hội facebook và để lại số điện thoại để ai có nhu cầu thì liên lạc. H đã giới thiệu cho L được 03 người có nhu cầu bán thận gồm Nguyễn Hồng Ph, Vàng Văn Ph1 và Hoàng Xuân H2 (03 người này đã đến ở tại nhà L thuê để chờ bán thận). Trước khi Tr lên ca mổ bán thận, L thuê Dương Ngọc H chăm sóc cho Tr tại bệnh viện Việt Đức sau khi mổ cắt thận để ghép cho ông C với giá 3.000.000 đồng. Trong các ngày từ 20/8/2018 đến 27/8/2018 Hoàng đã chăm sóc Tr sau mổ tại bệnh viện Việt Đức và đã được L trả công 3.000.000 đồng.

Ngày 17/08/2018, anh Hoàng Xuân Tr nhập viện Việt Đức làm các thủ tục còn lại để ghép thận cho ông Hoàng Văn C. Đến ngày 20/08/2018, Tr mổ ghép thận với ông C. Ngay sau khi ông C được đưa vào phòng mổ ghép thận tại bệnh viện Việt Đức thì N gọi điện cho L hẹn gặp tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Đông Hà Nội số 23B, phường Quang Trung, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội để thanh toán. Lúc này L đang ngồi cùng T tại quán cà phê gần bệnh viện Việt Đức. L bảo T đi cùng đến ngân hàng gặp N để nhận tiền. T đồng ý. Sau đó tại ngân hàng nêu trên, N cùng chị Nguyễn Khánh H1 – SN 1991 (là con dâu của N) đã rút từ sổ tiết kiệm của N ra số tiền 450.000.000 đồng để trả cho L như đã thỏa thuận, (N nói với H1 đó là tiền bồi dưỡng cho người tình nguyện hiến thận cho ông C. Chị H1 và ông C không biết số tiền trên là tiền mua thận của Tr). Sau khi ông C được ghép thận thành công, N có đến thăm Tr tại bệnh viện và cho Tr thêm 20.000.000 đồng để Tr bồi dưỡng sức khỏe.

Sau khi nhận số tiền mua thận 450.000.000 đồng của N, L trả tiền công giới thiệu người mua thận cho T là 20.000.000 đồng, trả cho H 3.000.000 đồng tiền công chăm sóc Tr. L trả cho Tr số tiền 260.000.000 đồng, cụ thể: ứng trước 41.000.000 đồng, bán cho Tr chiếc xe máy Honda SH, BKS: 29K1-269.97 với giá 69.000.000 đồng, chuyển vào tài khoản cho Tr 110.000.000 đồng, đưa cho Bình là vợ Tr 10.000.000 đồng, chuyển khoản cho Bình 30.000.000 đồng. Số tiền 190.000.000 đồng còn lại L đã chi phí: tiền ăn

ở cho Tr hết 15.000.000 đồng, tiền khám, xét nghiệm cho Tr hết 50.000.000 đồng, chi phí đi lại, ăn ở cho gia đình Tr làm các thủ tục pháp lý hết 15.000.000 đồng. Còn lại L được hưởng lợi 87.000.000 đồng.

Số tiền bán thận Tr đã tiêu sài hết, chỉ còn lại chiếc xe máy Honda SH, BKS: 29K1-269.97 đã bị cơ quan công an tạm giữ.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 882 ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Hà Nội kết luận: anh Hoàng Xuân Tr bị tổn hại sức khỏe là 48% từ việc phẫu thuật cắt đi 01 quả thận.

Lời khai của Dương Văn L (BL 240 - 308), Nguyễn Văn T (BL 341 -385), Dương Ngọc H (BL 416 - 432) và Nguyễn Thị N (BL 501 – 506) phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người liên quan (BL 457 – 498), nhân chứng có mặt tại hiện Tr (BL 533 – 571), phù hợp các tài liệu chứng cứ khác cơ quan điều tra đã thu thập.

Ngoài ra Dương Văn L còn khai nhận: tháng 10/2017, L đã mổ hiến thận thành công cho anh Phạm Văn H3 - SN: 1978, trú tại: khu Đồng Bún, phường N N, quận LC, Hải Phòng tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức, Hà Nội. Cũng từ việc bán thận đã mổ hiến thận, có hiểu biết về quy trình hiến thận nên L đã tham gia cùng 02 thanh niên trong đó một người tên Cường quê ở Thanh Hóa, thuê trọ ở ngõ 213 GN, NC, Thanh Xuân, Hà Nội. Một người tên Huy không rõ địa chỉ để môi giới việc mua bán thận cho 4 Tr hợp khác vào năm 2018 như sau:

- Khoảng tháng 5/2018, L giới thiệu để một người nam giới tên Gi, khoảng ngoài 30 tuổi, nhà ở Thanh Hóa bán thận cho một người nam giới tên Hoàng ở Thái Bình. Hoàng hứa trả công cho L 10.000.000 đồng nhưng sau đó Hoàng cắt liên lạc và không trả tiền cho L .

- Khoảng tháng 5/2018, L giới thiệu để một người nam giới tên Sáng, khoảng ngoài 30 tuổi, nhà ở TN bán thận cho một người nam giới tên Hiền, khoảng ngoài 40 tuổi nhà ở Hưng Yên. L được Hiền trả công 20.000.000 đồng.

- Khoảng tháng 7/2018, L giới thiệu để một người nam giới tên Tín, khoảng ngoài 30 tuổi, nhà ở Nam Định bán thận cho một người nam giới tên Tiến, khoảng ngoài 40 tuổi nhà ở Hải Dương. L được Tiến trả công 15.000.000 đồng.

- Khoảng tháng 7/2018, L giới thiệu để một người nam giới tên Thới, khoảng ngoài 30 tuổi, nhà ở Thái Bình bán thận cho một người nam giới tên Hải nhà ở Hà Nội. L được Hải trả công 15.000.000 đồng.

Tuy nhiên kết quả điều tra đối với các cặp ghép thận nêu trên, các đối tượng này đều khai việc hiến, nhận thận là hoàn toàn tự nguyện, không có việc mua bán thận và không ai khai có quen biết với Dương Văn L hay phải trả tiền công môi giới mua bán thận cho L . Kết quả xác minh tại ngõ 213, Giáp Nhất, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội xác định: không có người nào tên là Cường quê ở Thanh Hóa sinh sống và thuê trọ như bị can L đã khai. Còn Huy thì L khai không biết địa chỉ cụ thể ở đâu. Do vậy không có căn cứ xác định nhân thân lai lịch của Cường, Huy, chưa có đủ căn cứ kết luận về hành vi mua bán bộ phận cơ thể người của Dương Văn L đối với các Tr hợp này như L đã khai.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại Cáo trạng số: 111/CT - VKS ngày 26/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Dương Ngọc H về tội: Mua bán bộ phận cơ thể người theo điểm b, e khoản 2 Điều 154 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: hành vi của bị cáo Dương Ngọc H đã đủ yếu tố cấu thành tội: Mua bán bộ phận cơ thể người theo điểm b, e khoản 2 Điều 154 Bộ luật hình sự 2015

**Về hình phạt đề nghị:**

Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 154; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, khoản 2 Điều 54, Điều 58 BLHS 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng với mức từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Buộc bị cáo truy nộp 3.000.000 đồng tiền thu lời bất chính.

**Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong HĐXX cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tổ tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận của bị cáo Dương Ngọc H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng đầu tháng 6 năm 2018 đến ngày 20/8/2018, Dương Văn L và Nguyễn Văn T đã có hành vi mua 01 quả thận của Hoàng Xuân Tr với giá 260.000.000 đồng và bán cho Nguyễn Thị N với giá 450.000.000 đồng để ghép thận cho chồng bà N là ông Hoàng Văn C. Dương Ngọc H được Dương Văn L thuê chăm sóc Hoàng Xuân Tr sau khi mổ cắt thận với giá 3.000.000 đồng. Từ ngày 20/8/2018 đến 27/8/2018 Dương Ngọc H đã chăm sóc Hoàng Xuân Tr sau mổ tại bệnh viện Việt Đức và đã được L trả công 3.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Dương Ngọc H đã đủ dấu hiệu cấu thành tội Mua bán bộ phận cơ thể người. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b, e khoản 2 điều 154 của Bộ luật hình sự năm 2015

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Dương Ngọc H về tội Mua bán bộ phận cơ thể người theo Điểm b, e khoản 2 điều 154 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và phù hợp

với quy định của pháp luật. Buộc bị cáo truy nộp 3.000.000 đồng tiền thu lời bất chính.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[3] Hành vi “Mua bán mô hoặc bộ phận cơ thể người” của Dương Ngọc H là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến Sức khỏe, tính mạng con người được pháp luật bảo vệ.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Bị cáo đã trưởng thành, phải hiểu hành vi mua bán Thận (bộ phận cơ thể người) là nguy hiểm, ảnh hưởng trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của con người bị pháp luật nghiêm cấm, tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội lần này. Xét thấy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam cách ly bị cáo trong một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo cũng như phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng:

Xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, bị cáo đã từng hiến thận vì mục đích nhân đạo, bị cáo đã ra đầu thú tại cơ quan công an đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Vì bị cáo nhiều tình tiết giảm nhẹ nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn mức pháp luật quy định theo khoản 2 Điều 54 BLHS.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] – Các vấn đề khác:

Đối với hành vi nêu trên của Dương Văn L và Nguyễn Văn T, tại bản án số 336/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xử phạt Dương Văn L 7 năm 6 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2018 về tội Mua bán bộ phận cơ thể người, xử phạt Nguyễn Văn T 7 năm tù thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2019 về tội Mua bán bộ phận cơ thể người (Bản án đã có hiệu lực pháp luật).

Đối với Nguyễn Thị N có hành vi mua 01 quả thận của người khác để ghép cứu mạng sống cho chồng vì mục đích nhân đạo, vì vậy không đặt vấn đề xử lý.

Đối với hành vi bán thận của bản thân mình của Hoàng Xuân Tr không cấu thành tội Mua bán bộ phận cơ thể người theo quy định của pháp luật nên không đặt vấn đề xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Bích Ng: Ng khai đến nhà trọ sống chung với L, Ng không biết việc L mua bán thận, kết quả điều tra không đủ căn cứ xác định Ng đồng phạm với L, do vậy cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý.

Đối với các anh: Nguyễn Hồng Ph, Phạm Văn Th, Nguyễn Hoàng L1, Vàng Văn Ph1, Hoàng Xuân H2, Nguyễn Văn Kh và Nguyễn Tuấn T, quá trình điều tra xác định những người trên đến ở tại nhà trọ của L để chờ bán thận của mình, xét hành vi không cấu thành tội phạm nên cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý.

Đối với Nguyễn Khánh H1 (con dâu của Nguyễn Thị N) và ông Hoàng Văn C (chồng của Ng) không biết hành vi mua bán thận giữa N và L nên không đặt vấn đề xử lý

[9] - Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

[10] - Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc H phạm tội “Mua bán bộ phận cơ thể người”.**

**1. Về hình phạt:**

Căn cứ điểm b, e khoản 2 Điều 154; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, khoản 2 Điều 54, Điều 58 BLHS 2015.

**Xử phạt: Bị cáo Dương Ngọc H 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2021.**

**Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng đối với bị cáo.

**2. Về biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 47 BLHS

Buộc bị cáo truy nộp 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tiền thu lời bất chính.

**3. Về án phí :** Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

**4. Quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án/.

**Nơi nhận**

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Xuân Hương**